



82

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Nguyên lý thống kê kinh tế (908231)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06123099	TRẦN ĐÌNH HUY	DH06KEA	L				
2	06123193	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	DH06KEA	L	6	Sáu	Nhung	
3	06123220	TRẦN THỊ QUÍ	DH06KEA	L				

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: 01

Kỳ thi ngày 15 Tháng 4 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 Thầy
Đặng

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 Thầy Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Trần Nguyễn Chao



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Nguyên lý thống kê kinh tế (908231)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	04223058	NGUYỄN THỊ THANH MAI	TC04KETD	L	5	Ngh	<i>[Signature]</i>	Nợ HP

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: 01

Kỳ thi ngày 15 Tháng 6 Năm 2009

Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán Bộ Coi Thi 1 *[Signature]*

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1 *[Signature]*

Cán Bộ Chấm Thi 2

Cần Nguyễn Thảo



75

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

Nguyên lý thống kê kinh tế (908231)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	04223277	PHAN THỊ THU	DUYÊN	TC05KE	L	7	Bay	
2	04223279	LÊ THỊ	TRINH	TC05KE	L	8	Tâm	

Tổng số sinh viên dự thi: 02 Số bài thi: 02 Số tờ: 02

Kỳ thi ngày 15 Tháng 4 Năm 2009

Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán Bộ Coi Thi 1

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn Cán Bộ Chấm Thi 1 Cán Bộ Chấm Thi 2

Trần Nguyễn Thảo



78

Bảng Ghi Điểm Thi Học Vuot /Hoc Lai

Thi lại

Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Môn Học/Nhóm: Toán cao cấp A3 (902110) - L

Số Tín Chỉ: 5

CBGD: Hồ Ngọc Kỳ (808)

Ngày Thi: / / Phòng Thi

Lớp: DH07DT (Công nghệ thông tin)

Trang 1

STT	Mã SV xxx	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Tên lớp	Đ.Số	Điểm Chữ	Ghi Chú
1	06130382	HUỖNH MINH THUẬN	10/04/88	DH07DT			
2	07130035	NGUYỄN THẾ HIỀN	05/08/89	DH07DT	7,0	hàng năm	
3	07130074	NGUYỄN ĐÌNH LỰC	25/12/89	DH07DT	5,0	hàng năm	
4	07130089	TẠ TẤN PHÁP	24/02/89	DH07DT			

In Ngày 26/08/2009

Ngày 03 Tháng 09 Năm 2009

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 Nguyễn F.H. Thu

In Ngày 26/08/2009

TP.HCM, Ngày 26 tháng 08 năm 2009

SS: 2

GV. Chấm Đặng Văn Quý



Bảng Ghi Điểm Thi Lại - Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Toán cao cấp C1 (902114)

Trang 1

STT	Mã SV xxx	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06224152	PHẠM THÀNH AN	TC06QLBT	L	6	Sau	Thanh An	
2	06224159	ĐÀO THỊ TAM	TC06QLBT	L	6	Sau	Tam	
3	06224162	BÙI THANH CHUÔNG	TC06QLBT	L	7	Bay	Thanh Chuông	
4	06224169	MAI THANH ĐÀO	TC06QLBT	L	✓	✓	✓	
5	06224183	TRẦN QUANG KHÁNH	TC06QLBT	L	5	Năm	Quang Khanh	
6	06224204	LỮ THỊ NGÂN	TC06QLBT	L	7	Bay	Ngân	
7	06224208	TRẦN THỊ TUYẾT	TC06QLBT	L	6	Sau	Tuyết	
8	06224213	NGUYỄN KIẾN QUỐC	TC06QLBT	L	6	Sau	Kiến Quốc	
9	06224230	TRƯƠNG CÔNG THỨC	TC06QLBT	L	5	Năm	Thức	
10	06224232	NGUYỄN VĂN TIẾN	TC06QLBT	L	5	Năm	Tiến	
11	06224235	TRỊNH MINH TRUNG	TC06QLBT	L	5	Năm	Trung	
12	06224241	LÊ TRUNG VU	TC06QLBT	L	5	Năm	Vu	
13	06224242	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	TC06QLBT	L	7	Bay	Thanh Xuân	
14	06224243	VÕ THANH XUÂN	TC06QLBT	L	✓	✓	✓	

In Ngày 24/08/09

TP.HCM, Ngày 24 tháng 08 năm 2009
Cán bộ chấm thi

afal
Đang Thanh Danh

SS: 12



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	03212253	LÊ THÀNH NAM	TC03TYBD	L	5	Năm		

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: 1 Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2019

Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán Bộ Coi Thi 1

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Hà Thị Thảo Trâm



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	04212459	NGUYỄN THÀNH LUÂN	TC04TY	L	3	Ba	Thoules	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 04 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày 10 Tháng 6 Năm 2022

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1

Thall
Dong Trang

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

al

Hà Thị Thanh Trâm



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05223221	TRẦN THỊ KIM NHUNG	TC05KEDA	L	2	Hai	Nhung	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: 1

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1

Châu
Đông Phương

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

02

Hà Thị Thuần Trần



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05223006	LÝ THÀNH	BẮC	TC05KETD	L	2	Hai	
2	05223031	NGUYỄN THỊ	ĐÌNH	TC05KETD	L	3	ba	
3	05223040	NGUYỄN THỊ MINH	HIỀN	TC05KETD	L	3	ba	

Tổng số sinh viên dự thi: 03 Số bài thi: 03 Số tờ: 3 Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán Bộ Coi Thi 1

Uall
Bùi Trang

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

NZ
Hà Thị Thanh Trâm



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

lần 2

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	04224096	VÕ THỊ HỒNG	YẾN	TC05QL	L		✓	
2	05224257	DƯƠNG VIỆT	CƯỜNG	TC05QL	L		✓	
3	05224280	LÊ THANH	HÙNG	TC05QL	L		✓	
4	05224348	ĐẶNG THỊ THÙY	DƯƠNG	TC05QL	L	5	Như	Đạt

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: 1

Kỳ thi ngày 16 Tháng 2 Năm 2009

Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán Bộ Coi Thi 1

Uall

Cán Bộ Coi Thi 2

Đầy Bray

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

NZ

H. Thy Thai Trâm



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05230103	NGUYỄN TẤN ĐẠT	TC05QTDN	L	5	Ba	<i>[Signature]</i>	
2	05222275	NGÔ THỊ BẠCH HUỆ	TC05QTDN	L	1	Một	<i>[Signature]</i>	
3	05230100	ĐẶNG QUỐC HUY	TC05QTDN	L	3	Ba	<i>[Signature]</i>	
4	05222277	NGUYỄN TIẾN HÙNG	TC05QTDN	L	5	Năm	<i>[Signature]</i>	
5	05222280	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	TC05QTDN	L	5	Năm	<i>[Signature]</i>	
6	05222281	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	TC05QTDN	L	5	Năm	<i>[Signature]</i>	
7	05222285	LÊ DANH LAM	TC05QTDN	L	1	Một	<i>[Signature]</i>	
8	05222290	LÊ VĂN LÂM	TC05QTDN	L	5	Năm	<i>[Signature]</i>	
9	05222296	LÊ NGỌC LOAN	TC05QTDN	L	3	Ba	<i>[Signature]</i>	
10	05222297	NGUYỄN HỮU LỢI	TC05QTDN	L	5	Năm	<i>[Signature]</i>	
11	05222334	ĐỖ PHẠM BÍCH THỦY	TC05QTDN	L	3	Ba	<i>[Signature]</i>	
12	05222338	NGUYỄN PHẠM THƯƠNG	TC05QTDN	L	3	Ba	<i>[Signature]</i>	
13	05223266	PHẠM THỊ MINH TRANG	TC05QTDN	L	2	Hai	<i>[Signature]</i>	
14	05222355	PHAN ANH TUẤN	TC05QTDN	L	6	Sáu	<i>[Signature]</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 14 Số bài thi: 14 Số tờ: 14
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1 *[Signature]*

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

[Signature]
Hà Thị Thảo Trâm



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06223591	NGUYỄN BÁ MẠNH	TC06KE	L	2	Ha	Nguyễn Bá Mạnh	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: 1

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán Bộ coi Thi 1 Thầy

Cán Bộ coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

192
Hà Thị Thảo Trâm



Bảng Ghi Điểm Thi Lại - Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09

Thí lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV xxx	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05212001	ĐỖ VĂN CÔNG	TC05TYVL	L			✓	
2	05212008	NGUYỄN QUỐC DUOC	TC05TYVL	L			✓	
3	05212012	VÕ VĂN TRĂNG	EM	L			✓	
4	05212029	NGUYỄN HỮU XIẾT	TC05TYVL	L			✓	
5	05212044	NGUYỄN THANH PHONG	TC05TYVL	L			✓	
6	05212048	BÙI THỊ LAN	PHƯƠNG	L	3	Ba	Tanp	
7	05212049	NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG	TC05TYVL	L			✓	

In Ngày 16/07/09

TP.HCM, Ngày 16 tháng 07 năm 2009
Cán bộ chấm thi

01SV - 01 bài

02

Hà Thị Thảo Trang

CB coi thi

Chall

Đỗ Thị Trang



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1							
STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên
1	05336077	VÕ MINH KHÁNH	CD05CS	L	2	May	VOMIT

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1

Khánh
Đặng Hoàng

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

my
Minh Anh



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05336020	NGUYỄN VĂN CẢNH	CD06CS	L	1	mt		
2	06336076	CHÂU QUANH NI	CD06CS	L	3	Ba		

Tổng số sinh viên dự thi: 02 Số bài thi: 02 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Bên Đại diện



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07333011	NGUYỄN TRẦN CHÂU	CD07CQ	L	2	Khai	Chau	
2	07333028	NGUYỄN PHƯƠNG DUY	CD07CQ	L	2	Khai	Duy	
3	07333072	LÊ HOÀNG KHANH	CD07CQ	L	2	Khai	Hoang Khanh	
4	07333095	TRẦN PHÚC LỢI	CD07CQ	L	5	reus	Phuc Loi	
5	07333100	VŨ THỊ MAI	CD07CQ	L	3	Ba	Mai	
6	07333113	HỒ THỊ NHANH	CD07CQ	L	5	nam	ahanh	
7	07333133	ĐẶNG THẾ QUÂN	CD07CQ	L	5	nam	Quen	
8	07333146	NGUYỄN TÂN TÀI	CD07CQ	L	✓	✓	✓	
9	07333151	TRẦN THỊ KIM THANH	CD07CQ	L	5	nam	Thanh	
10	07333174	CÀM BÁ THƯỜNG	CD07CQ	L	✓	✓	✓	

Tổng số sinh viên dự thi: 08 Số bài thi: 08 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ coi Thi 1

Cán Bộ coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Handwritten signature and text:
Khai Đại nguyen.



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	04116040	NGUYỄN VĂN NGA	DH04NT	L	6	Sun	Nga	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1

*Khánh
Đặng Ngọc Trang*

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Nga
Trần Oai Uyên



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05131119	BÙI NGỌC THẮNG	DH05CT	L	6	Su	Thắng	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ coi Thi 1

Thầy Hoàng

Cán Bộ coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Thầy Bùi Công



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05143018	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	DH05KM	L	5	sum	Thi?	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 Thái Cán Bộ Coi Thi 2 _____
Đặng Trung

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Trần Thị Huyền



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05125062	TRÌNH MINH TUÂN	DH06BQ	1	2	Khá	Trình Minh Tuấn	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1

Uall

Đang Hoàng

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Minh Đức Uyển



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ *thứ* lần 2

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06111022	TRẦN ĐÌNH THƯỜNG	DH06CN	L	2	Kiểm	<i>[Signature]</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1

[Signature]
Đặng Hoàng

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

[Signature]
Trần Đình An



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm: Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06130003	PHẠM NGUYỄN HOÀNG ANH	DH06DTA	L ✓	✓	✓	
2	06130127	TRƯƠNG TẤN ĐẠT	DH06DTA	L 3	Bay	Đạt	
3	05130126	HÀ DUY TRI	DH06DTA	L ✓	✓	✓	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1

Đang trong

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Trần Đình Nguyên



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06134039	LÊ HOÀNG	GIANG	DH06GB	L	5	hàng	
2	06134060	NGUYỄN HỮU	TÍN	DH06GB	L	1	Một	
3	06134067	BÙI THANH	VŨ	DH06GB	L	5	Như	

Tổng số sinh viên dự thi: 03 Số bài thi: 03 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1

Thầy Trương

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Trần Đại Nghĩa



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05113041	BÙI ĐỨC ANH	DH06NH	L	8	Tám	<i>[Signature]</i>	
2	05113081	LÊ THỊ THU HÀ	DH06NH	L	4	Bốn	<i>[Signature]</i>	
3	05113098	NGUYỄN QUỐC HIẾN	DH06NH	L	5	Năm	<i>[Signature]</i>	
4	06113033	TRẦN MẠNH HÙNG	DH06NH	L	5	Năm	<i>[Signature]</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 04 Số bài thi: 04 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1

[Signature]
[Signature]

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

[Signature]
Khai Đại diện



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05141053	HOÀNG TIẾN ĐỨC	DH06NY	L	4	Bình	<i>[Signature]</i>	
2	05141096	HUỲNH THỊ YẾN	MAI	L	5	Nhân	<i>[Signature]</i>	
3	06141035	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	L	6	Sơn	<i>[Signature]</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 03 Số bài thi: 03 Số tờ: _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1 *[Signature]*

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

[Signature]

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

[Signature]
Trần Đức Nghĩa



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thí tại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06122157	BÙI MINH TÂM	DH06QT	L	8	Tám	Tám	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Cán Bộ coi Thi 1: Thầy

Cán Bộ coi Thi 2: _____

Đầy & Trang

Xác nhận của Bộ Môn: _____ Cán Bộ Chấm Thi 1: _____ Cán Bộ Chấm Thi 2: _____

Thầy
Đầy & Trang



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	07162017	VÕ HUY	DH07GI	L	5	Mang		
2	07162011	HUYỀN CHÂU TIẾN THỊNH	DH07GI	L	0	Mang		

Tổng số sinh viên dự thi: 02 Số bài thi: 02 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Đang trong

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07123061	LÊ PHƯỚC HẬU	DH07KEA	L	6	Quang	Hậu	
2	07123199	NGUYỄN HỮU TÂM	DH07KEA	L	5	Nam	Tâm	
3	07123219	DƯƠNG NHẬT THU	DH07KEA	L	6	Sun	Thu	

Tổng số sinh viên dự thi: 03 Số bài thi: 03 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1

Nguyễn Văn Hùng
Đông Phương

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Trần Đại Nghĩa



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07123302	LIÊU THỊ LAN CHI	DH07KE8	L	5	Năm	Chi	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 Nguyễn Văn Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Đặng Hoàng

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Trần Đình An



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07143051	LÊ TRẦN TUẤN ANH	DH07KM	L			✓	
2	07143024	BẠCH THỊ NGÂN	DH07KM	L	7	Bách	Ngân	
3	07143026	CAO TÀI NGUYỄN	DH07KM	L	8	Tài	Nguyễn	

Tổng số sinh viên dự thi: 07 Số bài thi: 07 Số tờ: _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê A (902117)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07122050	NGUYỄN XUÂN HÒA	DH07QT	L				✓
2	07122080	LÝ ĐẠT LONG	DH07QT	L	5	Năm		Có thi quyền ký tên
3	07122208	NGUYỄN MINH VƯỢNG	DH07QT	L				✓

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2020

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ coi Thi 1

Thầy
Đạt

Cán Bộ coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Thầy
Đạt



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê (202121)

Trang 1							
STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên
1	07147088	PHAM VĂN THẮNG	DH07QR	L	1	100%	

Tổng số sinh viên dự thi: 11 Số bài thi: 01 Số tờ: _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 2 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Trần Đức Uyển

15/01/09

Cán bộ coi thi gạch tên sinh viên vắng thi và ghi "Vắng" vào cột ghi chú



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê (902121)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05352001	PHAM HỒNG ĐĂNG	CD05CE	L	5	Năm	Đặng	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 Nguyễn Đình Hưng

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Nguyễn Đình Hưng
Bộ trưởng



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào tạo

Mẫu In D2105

7
109

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê (902121)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07333076	NGUYỄN THỊ LAN	CD07CQ	L	3	Ba	11/02	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1 Uell Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Đuyệt Trang

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Nguyễn Thị Lan
Đầu Đai ký tên



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào tạo

Mẫu In D2105

38
110

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê (902121)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07145001	LÊ XUÂN	AI	DH07BVA	L	5	<i>amun</i>	
2	07145165	ĐẶNG THÀNH	HƯNG	DH07BVA	L	2	<i>Hai</i>	
3	07145086	NGUYỄN XUÂN	THIỆN	DH07BVA	L	5	<i>nam</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 03 Số bài thi: 03 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cá n Bộ Còi Thi 1 *Thail* Cá n Bộ Còi Thi 2 _____

Ony Bray

Xá c nhậ n củ a Bộ Môn _____ Cá n Bộ Chấ m Thi 1 _____ Cá n Bộ Chấ m Thi 2 _____

Phu An Nguyen



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê (902121)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07145140	LÊ VĂN ĐẠT	DH07BVB	L	5	Năm	Handat	
2	07145040	LÊ PHAN HỮU HƯNG	DH07BVB	L	✓	✓	✓	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 Uall Cán Bộ Coi Thi 2 _____
Định Tân

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Định Tân
Bùi Đức An



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê (902121)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07113104	PHẠM HỮU LỢI	DH07NHA	L	5	Nam	<i>[Signature]</i>	
2	07113161	VŨ VĂN QUANG	DH07NHA	L	6	Sau	<i>[Signature]</i>	
3	07113190	HUYỀN VĂN THẠCH	DH07NHA	L	6	Sau	<i>[Signature]</i>	
4	07113253	LÊ HOÀNG VŨ	DH07NHA	L	6	Sau	<i>[Signature]</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 04 Số bài thi: 04 Số tờ: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 *[Signature]* Cán Bộ Coi Thi 2 _____
[Signature]

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

[Signature]
Bùi Đức Nghĩa



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Xác suất thống kê (902121)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07113051	LÊ THỊ THANH	HÀ	DH07NHB	L	3	Ba	
2	07113058	TRẦN THANH	HIỀN	DH07NHB	L	6	Sun	Thanh
3	07113155	PHẠM HOÀNG	PHƯƠNG	DH07NHB	L	6	Sun	Phuong
4	07113197	LÊ THỊ	THẢO	DH07NHB	L	3	Ba	B

Tổng số sinh viên dự thi: 04 Số bài thi: 04 Số tờ: _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày 16 Tháng 7 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1 Thầy

Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Ban Giám đốc



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào tạo

Mã ưu tiên D2105

114

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Thi lại

Hóa đại cương A (902301)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06118016	NGUYỄN ĐỨC THĂNG	DH06CK	L	5	năm	<i>[Signature]</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: 1

Số sinh viên đạt: 1; Không đạt: 0

Kỳ thi ngày 10 Tháng 8 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1 *[Signature]*

Cán Bộ Coi Thi 2 *[Signature]*

Xác nhận của Bộ Môn *[Signature]*

Cán Bộ Chấm Thi 1 *[Signature]*

Cán Bộ Chấm Thi 2 *[Signature]*

[Signature]
ThS. Nguyễn Vĩnh Lan

[Signature]
Hành trưởng

TỔNG



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào tạo

Mẫu In D2105

2

115

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Hóa đại cương A (902301)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07115034	THÁI THỊ HỒNG PHƯƠNG	DH07CB	L	8	tám	Ng	

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: 1 Kỳ thi ngày 8 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 Nguyễn Văn Hùng Cán Bộ Coi Thi 2 Nguyễn Văn Hùng

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Lan

ThS. Nguyễn Vĩnh Lan

Nhân viên



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào tạo

Mẫu In D2105

3
116

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Hóa đại cương A (902301)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07127031	NGUYỄN ANH ĐỨC	DH07MT	L	7	bảy	<i>[Signature]</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: 1 Kỳ thi ngày 18 Tháng 7 Năm 2009
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 *[Signature]* Cán Bộ Coi Thi 2 *[Signature]*

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 *[Signature]*

[Signature]

ThS. Nguyễn Vĩnh Lan

[Signature]
[Signature]



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào tạo

Mẫu In D2105

4
118

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Hóa đại cương A (902301)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07138061	VŨ THANH TÙNG	DH07TD	L	5	năm	Phu	

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: 1

Kỳ thi ngày 18 Tháng 8 Năm 2009

Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán Bộ Coi Thi 1

Phu

Cán Bộ Coi Thi 2

Phu

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

La
ThS. Nguyễn Vinh Lâm

Phu
Nguyễn Văn Hùng



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào tạo Tự học

Mẫu In D2105

118

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Hóa đại cương B1 (902302)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06114059	LÊ QUANG CHÍ	DH06LN	L	5	nam	Chí	

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: 1 Kỳ thi ngày 02 Tháng 02 Năm 2009
Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán Bộ Coi Thi 1 10/11/09 Cán Bộ Coi Thi 2 10/11/09

Xác nhận của Bộ Môn Lau Cán Bộ Chấm Thi 1 10/11/09 Cán Bộ Chấm Thi 2 10/11/09

Lau
ThS. Nguyễn Vĩnh Lan

10/11/09
ThS. Nguyễn Vĩnh Lan



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào tạo

Mẫu In D2105

8
113

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Hóa đại cương B1 (902302)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07131050	TRẦN THỊ THÚY HẰNG	DH07CH	L	6	Sáu		
2	07131215	PHẠM THỊ NGỌC TUYẾT	DH07CH	L	7	Bảy		

Tổng số sinh viên dự thi: 2 Số bài thi: 2 Số tờ: _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày 12 Tháng 7 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1 Huỳnh N. B. M.

Cán Bộ Coi Thi 2 Phạm Văn Khoa

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

ThS. Nguyễn Vĩnh Loan

Huỳnh Văn Khoa



Trường Đại học Nông Lâm
TP. HCM
Phòng Đào tạo

Mẫu In D2105

9
120

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thí lại

Hóa đại cương B1 (902302)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07111270	ĐỖ NGUYỄN THÀNH	TRUNG	DH07CN	L 5	Nam	Đỗ	

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: 1 Kỳ thi ngày 17 Tháng 1 Năm 2009
Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán Bộ Coi Thi 1 Đỗ NT HN Cán Bộ Coi Thi 2 Khánh lưu Khuê

Xác nhận của Bộ Môn Cán Bộ Chấm Thi 1 Cán Bộ Chấm Thi 2

Lâm
ThS. Nguyễn Vĩnh Lâm

Nam
Nguyễn Văn Dũng



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào tạo

Mẫu In D2105

11
121

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Hóa đại cương B1 (902302)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07141077	VÕ THỊ NGỌC QUỲN	DH07NY	L	8	tám		
2	07141110	NGUYỄN VĂN VŨ	DH07NY	L				

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày 12 Tháng 7 Năm 2009
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 Đu NT Hui Cán Bộ Coi Thi 2 Khánh Ly Dini

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Lau
ThS. Nguyễn Vĩnh Lan

Như
Nhanhien Kien



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào tạo

Mẫu In D2105

7
122

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Hóa đại cương B1 (902302)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07145086	NGUYỄN XUÂN THIỆN	DH07BVA	L	5	năm	<i>[Signature]</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: 2 Ký thi ngày 17 Tháng 7 Năm 2009
Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán Bộ Coi Thi 1 *[Signature]* NGHM Cán Bộ Coi Thi 2 *[Signature]* Nguyễn Văn Khoa

Xác nhận của Bộ Môn *[Signature]* Cán Bộ Chấm Thi 1 Cán Bộ Chấm Thi 2 *[Signature]*
[Signature]
TS. Nguyễn Văn Lâm



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Thi lại

Hóa đại cương B1 (902302)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07147088	PHẠM VĂN THẮNG	DH07QR	L	5	Năm		
2	07147194	NGÔ THỊ KIM TRÚC	DH07QR	L	7	Bảy		

Tổng số sinh viên dự thi: 2 Số bài thi: 2 Số tờ: _____

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày 12 Tháng 7 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

ThS. Nguyễn Vĩnh Loan



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào tạo

Mẫu In D2105

15
124

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Hóa đại cương B1 (902302)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07132007	DƯƠNG THỊ HỒNG	DIỆU	DH07SP	L 5	NAM		

Tổng số sinh viên dự thi: 4 Số bài thi: 4 Số tờ: 4 Kỳ thi ngày: 17 Tháng 7 Năm 2009
Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán bộ Coi Thi 1 Cán bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn Cán bộ Chấm Thi 1 Cán bộ Chấm Thi 2

TS. Nguyễn Vĩnh Linh

Thủ Khoa



Bảng Ghi Điểm Thi Lại - Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Môi trường và con người (902401)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	04336003	ĐINH VĂN	ĐANG	CD05CS	L 6	Sau	ĐH	
2	07333011	NGUYỄN TRẦN	CHÂU	CD07CQ	L	/	/	
3	07333216	NGUYỄN THỊ	LƯQM	CD07CQ	L	/	/	
4	07333100	VŨ THỊ	MAI	CD07CQ	L	/	/	
5	05113098	NGUYỄN QUỐC	HIỂN	DH06NH	L 7	bảy	Hiển	
6	05124020	ĐOÀN NGỌC	DUY	DH06QL	L	/	/	
7	06112168	SOMCHANH	BOUTTA	DH06TY	L	/	/	
8	06156134	TRẦN THỊ THANH	TUYỀN	DH06VT	L	/	/	
9	02224112	VŨ THỊ HƯƠNG	GIANG	TC03QL	L	/	/	
10	03212736	TRƯƠNG NGUYỄN KHÁNH	VƯƠNG	TC03TYST	L	/	/	
11	05224280	LÊ THANH	HÙNG	TC05QL	L 7	bảy	Hùng	
12	05224514	NGUYỄN SĨ	QUI	TC05QL	L	/	/	
13	05224333	VŨ THÀNH	SANG	TC05QL	L 6	Sau	Sang	
14	05224304	LÊ NGUYỄN THANH	SON	TC05QL	L 6	Sau	Thơ	
15	05212122	BÙI VĂN	ĐUỘC	TC05TYCT	L	/	/	
16	05212169	TRẦN TRỌNG	ON	TC05TYCT	L	/	/	
17	05212196	PHAN THÀNH	VŨ	TC05TYCT	L 5	năm	Thơ	
18	05212560	TRẦN KHÁNH	TÚ	TC05TYLA	L	/	/	
19	06217026	NGÔ HỒNG	SƯƠNG	TC06CTCT	L	/	/	
20	06213237	DƯƠNG THỊ ANH	THỦY	TC06NHCC	L 6	Sau	Sang	
21	06213238	LƯU VĂN	TIẾN	TC06NHCC	L	/	/	
22	06213059	HÀ DUY	TUYỀN	TC06NHCC	L 5	năm	Thơ	
23	06224176	NGUYỄN THANH	HIỂN	TC06QLBT	L 6	Sau	Sang	
24	06224407	NGUYỄN CHÍ	KHÁI	TC06QLBT	L 7	bảy	Thơ	
25	06224229	TRƯƠNG VĂN	THỪA	TC06QLBT	L 6	Sau	Thơ	
26	06224003	NGÔ MINH	BÌNH	TC06QLQ9	L 7	bảy	Thơ	
27	06224007	HUYNH VĂN	CÀ	TC06QLQ9	L 6	Sau	Thơ	
28	06224016	PHẠM TẤN	ĐŨ	TC06QLQ9	L 6	Sau	Thơ	
29	06224018	LÊ MINH	ĐỨC	TC06QLQ9	L 5	năm	Thơ	
30	06224035	CHÂU VĂN	HOÀNG	TC06QLQ9	L 7	bảy	Thơ	
31	06224039	LÝ VĂN	HÙNG	TC06QLQ9	L 6	Sau	Thơ	
32	06224057	NGUYỄN THÀNH	NHÂN	TC06QLQ9	L 5	năm	Thơ	
33	06224063	TRẦN THANH	PHONG	TC06QLQ9	L 7	bảy	Thơ	
34	06224065	LÊ DUY	PHƯƠNG	TC06QLQ9	L 6	Sau	Thơ	
35	06224118	TRẦN THANH	SANG	TC06QLQ9	L	/	/	
36	06224077	NGUYỄN NGỌC	SÁNG	TC06QLQ9	L 6	Sau	Thơ	
37	06224084	TRINH MINH	THÀNH	TC06QLQ9	L 6	Sau	Thơ	
38	05223541	NGUYỄN THỊ	THO	TC06QLQ9	L 6	Sau	Thơ	
39	06224099	NGUYỄN ĐỨC	TOÀN	TC06QLQ9	L	/	/	
40	06224104	LÊ NGỌC	TUẤN	TC06QLQ9	L 6	Sau	Thơ	

Bảng Ghi Điểm Thi Lại - Học Lại/Học Vượt

Mỗi trường và con người (902401)

128

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
41	06224404	PHAN HOÀNG HUÂN	TC06QLTG	L	7	bảy		
42	06224436	HUỖNH TRÍ NHÂN	TC06QLTG	L	5	năm		
43	06224499	PHẠM MINH NHÂN	TC06QLTG	L	7	bảy		
44	06224456	NGUYỄN THANH TÀI	TC06QLTG	L				

Lưu ý: Cán bộ coi thi không ghi thêm sinh viên vào danh sách

Ngày 21 tháng 08 năm 2009

Cán bộ coi thi 1 _____

Cán bộ coi thi 2 _____

Xác nhận của bộ môn _____

Cán bộ chấm thi 1

Cán bộ chấm thi 2 _____

Phan Thi Mai

SS: 27



Bảng Ghi Điểm Thi Lại - Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Thực vật học & phân loại TVật (902416)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07145037	NGUYỄN THANH HUY	DH07BVB	L				✓
2	07113201	PHAN THỊ BÉ THI	DH07NHA	L	5	năm	tho	
3	07113031	LÊ THỊ MỸ DUNG	DH07NHB	L	5	năm	Phu	
4	07113148	ĐÀO DUY PHONG	DH07NHB	L	8	Tam	Phong	
5	07113197	LÊ THỊ THẢO	DH07NHB	L	6	Sai	E	

Lưu ý: Cán bộ coi thi không ghi thêm sinh viên vào danh sách

Ngày 27 tháng 08 năm 2009

Xác nhận của bộ môn

Thone

Cán bộ coi thi 1 *M. Luong*

Cán bộ coi thi 2 *Ng. T. H. Thu*

Cán bộ chấm thi 1 *Ph*

Cán bộ chấm thi 2 *Phu*

Lê Ngọc Thông

Phạm Thị Huyền

Trần T. Thanh Hoàng

TV802, Σ bài: 4; Σ tờ: 4.



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07333011	NGUYỄN TRẦN CHÂU	CD07CQ	L	2	Hai	Ch	
2	07333067	NGUYỄN THÀNH HUY	CD07CQ	L	7	Bảy	Th	
3	07333076	NGUYỄN THỊ LAN	CD07CQ	L	3	Ba	Th	
4	07333216	NGUYỄN THỊ LUYỆN	CD07CQ	L	6	Sáu	Th	
5	07333111	TRẦN THỊ THANH NGUYỄN	CD07CQ	L				
6	07333113	HỒ THỊ NHANH	CD07CQ	L	5	Năm	ahash	
7	07333161	TRƯƠNG THIÊN THỜI	CD07CQ	L				
8	07333186	HOÀNG VĂN TRÍ	CD07CQ	L				

Tổng số sinh viên dự thi: 5 Số bài thi: 5 Số tờ: 5

Kỳ thi ngày 4/8 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán Bộ coi Thi 1

Cán Bộ coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào Tạo

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05120035	NGUYỄN VIỆT MINH	DH05KT	L	6	Sáu	minh	

Tổng số sinh viên dự thi: 01 Số bài thi: 01 Số tờ: _____ Kỳ thi ngày 12 Tháng 7 Năm 2009
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 Nguyễn Văn Đạt Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 Nguyễn Văn Đạt Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Nguyễn Văn Đạt



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

thứ hai

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06115013	PHẠM HOÀNG HẢI	DH06CB	L	5	Nam	Trần	
2	06115051	NGUYỄN TẤT THÀNH	DH06CB	L	6	Sau	Trần	
3	06115065	CHÂU NGỌC VƯƠNG	DH06CB	L			✓	Nợ HP

Tổng số sinh viên dự thi: 2 Số bài thi: 2 Số tờ: 2

Kỳ thi ngày 17 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Cán Bộ Coi Thi 1

Cán Bộ Coi Thi 2 N. Duong

Xác nhận của Bộ Môn Cán Bộ Chấm Thi 1 N. Duong Cán Bộ Chấm Thi 2

N. Duong



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào tạo

Mẫu In D2105

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06137039	VÕ NGỌC QUÂN	DH06NL	L	21	Hai	Quân	
2	06137049	NGUYỄN PHAN THANH TRUNG	DH06NL	L	5	Năm	Trung	

Tổng số sinh viên dự thi: 2 Số bài thi: 2 Số tờ: 2

Kỳ thi ngày 17 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ coi Thi 1 _____

Cán Bộ coi Thi 2 Đ. A. Quang

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Nguyễn Văn
Nguyễn Văn



Trường Đại học Nông Lâm
TP.HCM
Phòng Đào tạo

Mẫu In D2105

Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06124081	NGUYỄN THỊ THANH NGA	DH06QL	L	5	Nam	Nga	
2	06124107	NGUYỄN CHÍ THANH	DH06QL	L				

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: 1

Kỳ thi ngày 17 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ coi Thi 1 _____ Cán Bộ coi Thi 2 Trần Văn Dương

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 Nguyễn Văn Dương Cán Bộ Chấm Thi 2 _____



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06122117	ĐỖ THỊ DUYÊN NGỌC	DH06QT	L			✓	
2	06122188	NGUYỄN THANH THÚY	DH06QT	L	5	Nam	Thuy	

Tổng số sinh viên dự thi: 1 Số bài thi: 1 Số tờ: 1 Kỳ thi ngày: 17 Tháng 7 Năm 2009
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Col Thi 1 _____ Cán Bộ Col Thi 2 Ph. A. Quang

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 Ph. A. Quang Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Ng. R. T. T.



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06150058	VÕ THỊ KIM	HIẾU	DH06TM	L	7	Bay	
2	06150059	TỔNG THỊ BÍCH	HOA	DH06TM	L			
3	06150079	TRẦN XUÂN NHÃ	KHUÊ	DH06TM	L	6	Sau	
4	06150122	PHAN THỊ HIỀN	NHI	DH06TM	L	3	Ba	
5	06150135	NGUYỄN THỊ HỒNG	PHÚC	DH06TM	L	8	Tám	
6	06150140	LÊ DUY ĐĂNG	PHƯƠNG	DH06TM	L			
7	06150169	NGUYỄN THỊ CẨM	THI	DH06TM	L			

Tổng số sinh viên dự thi: 4 Số bài thi: 4 Số tờ: 4+1
Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày 18 Tháng 7 Năm 2009

Cán bộ Coi Thi 1 _____ Cán bộ Coi Thi 2 La Na Quang

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán bộ Chấm Thi 1 Ngô Hl Đăng Cán bộ Chấm Thi 2 _____



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	07162016	PHAN THỊ ÁNH HỒNG	DH07GI	L	3	Bai	Hồng	
2	07162017	VÕ HUY	DH07GI	L	5	Năm	Huy	
3	07162009	MAI THẾ TÂN	DH07GI	L	2	Hai	Thế Tân	
4	07162011	HUỲNH CHÂU TIẾN THỊNH	DH07GI	L	3	Bai	Thịnh	

Tổng số sinh viên dự thi: 4 Số bài thi: 4 Số tờ: 4

Kỳ thi ngày 17 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 Tr. M. Quang

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 Nguyễn Văn Hùng

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Nguyễn Văn Hùng



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

thứ lần 2

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05223006	LÝ THÀNH	BẮC	TC05KETD	L	5	<i>[Signature]</i>	
2	05223034	NGUYỄN THỊ HỒNG	HÀNH	TC05KETD	L	3	<i>[Signature]</i>	
3	05223056	NGUYỄN VIỆT	KIẾN	TC05KETD	L	3	<i>[Signature]</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 3 Số bài thi: 3 Số tờ: 3

Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Kỳ thi ngày 17 Tháng 7 Năm 2009

Cán Bộ coi Thi 1

Cán Bộ coi Thi 2 *[Signature]*

Xác nhận của Bộ Môn

Cán Bộ Chấm Thi 1

[Signature]

Cán Bộ Chấm Thi 2

[Signature]



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt

Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Điểm thi học kỳ

thứ lên 2

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05224265	PHAN XUÂN ĐĂNG	TC05QL	L	3	Ba		
2	05224272	NGÔ THỊ THU HIỀN	TC05QL	L			V	
3	05224338	TRẦN THỊ KIM LIÊN	TC05QL	L			V	
4	05224514	NGUYỄN SĨ QUÍ	TC05QL	L	3	Ba		

Tổng số sinh viên dự thi: 4/ Số bài thi: 2/ Số tờ: 4/

Số sinh viên đạt: ; Không đạt:

Kỳ thi ngày 27 Tháng 7 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1

Cán Bộ Coi Thi 2

Xác nhận của Bộ Môn Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2

Ng. Ba L. Dang



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	05222264	ĐINH NGUYỄN NGỌC	ĐIẾP	TC05QTDN	L	5	Nam	Đáp:
2	05222266	LÊ TẤN	ĐỨC	TC05QTDN	L			
3	05222302	TRẦN THỊ BÍCH	NGỌC	TC05QTDN	L	5	Nam	Ngọc

Tổng số sinh viên dự thi: 9 Số bài thi: 21 Số tờ: 21

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Kỳ thi ngày 17 Tháng 7 Năm 2009

Cán Bộ Coi Thi 1 _____

Cán Bộ Coi Thi 2 K. M. Quang

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 Nguyen Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Ng. Bui Dong



Bảng Ghi Điểm Thi Học Lại/Học Vượt
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09
Thi lại

Pháp luật đại cương (902622)

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Tên lớp	Nhóm	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi Chú
1	06224222	VÕ QUỐC THÀNH	TC06QLBT	L	6	Sáu	<i>[Signature]</i>	
2	06224229	TRƯƠNG VĂN THỪA	TC06QLBT	L	2	Hai	<i>[Signature]</i>	
3	06224234	NGUYỄN MINH TRÍ	TC06QLBT	L	6	Sáu	<i>[Signature]</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: 3 Số bài thi: 3 Số tờ: 3 Kỳ thi ngày 27 Tháng 7 Năm 2009

Số sinh viên đạt: _____; Không đạt: _____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 *Đ. A. Quang*

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 *[Signature]* Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

[Signature]